VIỆN KIỂM SÁT ND TỐI CAO
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 176/BC-VKS

Gia Lai, ngày 18 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO
Của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tại Kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI
(số liệu từ 01/12/2017 đến 31/5/2018)

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh báo cáo công tác 6 tháng đầu năm 2018 của ngành Kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tại Kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, như sau:

I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM VÀ VIỆC CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP

1. Tình hình tội phạm

- Tội phạm về an ninh quốc gia: An ninh, chính trị trên địa bàn tỉnh tiếp tục được giữ vững. Trong kỳ, không khởi tố vụ án nào về an ninh quốc gia.

- Tội phạm về trật tự, an toàn xã hội: Khởi tố mới 178 vụ/375 bị can (giảm 15 vụ và tăng 37 bị can so với cùng kỳ năm 2017) [(1)]. Tội phạm về trật tự, an toàn xã hội vẫn diễn biến phức tạp; một số vụ án giết người đặc biệt nguy hiểm, với hung khí là súng tự chế, có nguyên nhân xuất phát từ những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống gia đình, giữa các nhóm thanh niên hoặc trong lúc uống bia, rượu.[(2)]

- Tội phạm về kinh tế, môi trường và xâm phạm sở hữu: Khởi tố mới 273 vụ/335 bị can (tăng 19 vụ và 17 bị can so với cùng kỳ năm 2017) [(3)]. Tội phạm trong lĩnh vực này tăng cả về số vụ và số bị can, với tính chất, mức độ và thủ đoạn phạm tội ngày càng nguy hiểm và tinh vi hơn, một số vụ thông qua thủ đoạn chơi hụi, nhận tiền để xin việc làm hoặc làm giả hồ sơ, tài liệu để chiếm đoạt tài sản [(4)].

- Tội phạm về ma túy: Khởi tố mới 55 vụ/68 bị can (tăng 04 vụ và 02 bị can so với cùng kỳ năm 2017).[(5)]

[(1)] Trong đó: *Giết người*: 20 vụ/29 bị can (bằng về số vụ và giảm 02 bị can); *Cố ý gây thương tích*: 47 vụ/111 bị can (giảm 07 vụ và tăng 15 bị can); *Hiếp dâm trẻ em* và *Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*: 06 vụ/07 bị can (tăng 03 vụ và 03 bị can); *Đánh bạc*: 18 vụ/78 bị can (giảm 03 vụ và tăng 01 bị can); *Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ* và *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*: 55 vụ/54 bị can (giảm 05 vụ và 07 bị can so với cùng kỳ năm 2017).

[(2)] Vụ Huỳnh Văn Dũng (trú tại thành phố Pleiku) dùng súng tự chế bắn đạn chì gây tử vong cho Đinh Hoàng Long (học sinh lớp 10B6 trường THPT Nguyễn Chí Thanh). CQĐT đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Dũng để điều tra về tội *"Giết người"* và vụ hơn 20 thanh niên làng Yom, xã Ia Khai, huyện Ia Grai dùng dao, cây gỗ đánh nhau với nhóm thanh niên làng Quế (cùng xã) để giải quyết mâu thuẫn khiến Ksor Dinh bị đâm chết. CQĐT đã khởi tố vụ án, khởi tố 05 bị can để điều tra về tội *"Giết người"*.

[(3)] Trong đó: *Trộm cắp tài sản*: 184 vụ/192 bị can; *Cướp tài sản*: 12 vụ/18 bị can; *Cướp giật tài sản*: 12 vụ/17 bị can; *Hủy hoại tài sản*: 24 vụ/31 bị can; *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*: 17 vụ/24 bị can; *Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng và quản lý lâm sản*: 06 vụ/10 bị can; *Hủy hoại rừng*: 01 vụ/01 bị can.

[(4)] Vụ Đậu Thị Hồng Lương và Nguyễn Văn Dũng làm giả giấy khai sinh, điều chỉnh năm sinh, tăng tuổi thật để làm hồ sơ hưởng chế độ nghỉ hưu trước tuổi cho 08 người, chiếm đoạt 706.372.957 đồng tiền bảo hiểm xã hội. CQĐT đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với các đối tượng trên để điều tra về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* và tội *"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"*.

[(5)] Vụ Bùi Thị Kim Phượng (trú tại: tỉnh Kon Tum) và Bùi Văn Trọng (trú tại: tỉnh Đắk Nông) bị khởi tố, điều tra về hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán 36,1363 gam heroine.

- Tội phạm về tham nhũng, chức vụ: Khởi tố mới 05 vụ/08 bị can về các tội: *"Tham ô tài sản"*, *"Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng"* (tăng 04 vụ và 07 bị can so với năm 2017).

- Tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp: Khởi tố mới 01 vụ/04 bị can (tăng 01 vụ và 02 bị can so với cùng kỳ năm 2017) [(6)].

Nguyên nhân chủ yếu của tình hình tội phạm trên là do công tác quản lý nhà nước ở một số lĩnh vực còn có thiếu sót, sơ hở; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế; một số tội phạm có nguyên nhân do người phạm tội vì ham lợi, thiếu hiểu biết về pháp luật nên dễ bị tác động bởi văn hóa phẩm đồi trụy, bạo lực, sử dụng rượu bia, ma túy…dẫn đến hành xử trái pháp luật.

2. Việc chấp hành pháp luật trong hoạt động tư pháp

Tình hình chấp hành pháp luật trong hoạt động tư pháp có nhiều chuyển biến tích cực, cơ bản đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, bảo đảm quyền con người, quyền công dân; bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của công dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần quan trọng duy trì ổn định và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Qua công tác kiểm sát hoạt động tư pháp, Viện KSND hai cấp đã ban hành 365 kháng nghị, kiến nghị và kết luận yêu cầu cơ quan chức năng khắc phục vi phạm, tăng cường phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm.

II. KẾT QUẢ THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỐ VÀ KIỂM SÁT HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP

1. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự

1.1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Thụ lý 1.147 tin (cũ: 213, phục hồi: 07; chuyển đến: 03; chuyển đi: 36; mới: 960) – tăng 60 tin so với cùng kỳ năm 2017. Đã giải quyết 871 tin; trong đó: Khởi tố: 512; không khởi tố: 311 (trong đó, chuyển xử lý hành chính: 55); tạm đình chỉ: 48. Còn đang giải quyết: 276 tin.

Viện kiểm sát yêu cầu Cơ quan điều tra (CQĐT) khởi tố 03 vụ (đã khởi tố). Trực tiếp kiểm sát 67 cuộc (CQĐT: 11; Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra: 04 và Công an cấp xã: 52). Ban hành 87 kiến nghị và kết luận yêu cầu khắc phục vi phạm trong lĩnh vực này và 859 văn bản đề ra yêu cầu kiểm tra, xác minh, trao đổi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm.

1.2. Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra và truy tố

- Án tại CQĐT: 885 vụ/1.194 bị can (Không có bị can là pháp nhân), (cũ: 351 vụ/396 bị can; phục hồi: 18 vụ/14 bị can; mới khởi tố: 527 vụ/803 bị can; chuyển đến: 16 vụ/21 bị can; chuyển đi: 27 vụ/40 bị can – tăng 25 vụ và giảm 02 bị can so với cùng kỳ năm 2017). Đã giải quyết: 556 vụ/815 bị can, trong đó: Kết

---

[(6)] Vụ Đinh Mim lợi dụng lúc đi dọn vệ sinh đã bỏ trốn khỏi Nhà tạm giữ Công an huyện Kông Chro trong khi bị tạm giam chờ xét xử về tội *"Cố ý gây thương tích"*. CQĐT đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can để điều tra về tội *"Trốn khỏi nơi giam, giữ"* ***(Vụ án này được nhập chung với vụ án "Cố ý gây thương tích" để giải quyết trong cùng một vụ án theo quy định của pháp luật).***

thúc điều tra đề nghị truy tố: 383 vụ/772 bị can; đình chỉ: 25 vụ/22 bị can; tạm đình chỉ: 148 vụ/21 bị can. Còn đang điều tra: 329 vụ/379 bị can (trong hạn luật định).

- Án tại Viện kiểm sát: 395 vụ/799 bị can (cũ: 11 vụ/26 bị can; phục hồi: 01 vụ/01 bị can; mới: 383 vụ/772 bị can) – Giảm 16 vụ và tăng 78 bị can so với cùng kỳ năm 2017. Đã giải quyết: 364 vụ/726 bị can, trong đó: Truy tố: 361 vụ/694 bị can; đình chỉ: 02 vụ/23 bị can; tạm đình chỉ: 01 vụ/09 bị can. Đang giải quyết: 31 vụ/73 bị can (trong hạn luật định).

Trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra được tăng cường, tỷ lệ bắt, tạm giữ chuyển xử lý hình sự đạt 98,76%; Viện kiểm sát yêu cầu CQĐT khởi tố 12 bị can (đã khởi tố); hủy bỏ 01 Quyết định khởi tố vụ án và 01 Quyết định khởi tố bị can của CQĐT. Ban hành 522 bản đề ra yêu cầu điều tra để làm rõ tội phạm, người phạm tội và 27 công văn trao đổi giải quyết án với CQĐT. Tỷ lệ án trả hồ sơ để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng có trách nhiệm của Viện kiểm sát được khống chế ở mức thấp, chỉ chiếm 0,67%. Xác định 44 vụ án trọng điểm để phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương. Ban hành 11 kiến nghị yêu cầu CQĐT khắc phục vi phạm, thiếu sót trong hoạt động điều tra và 12 kiến nghị đối với các cơ quan, tổ chức hữu quan về các biện pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm.

1.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự

* Án sơ thẩm: 559 vụ/1.070 bị cáo (cũ: 196 vụ/374 bị cáo; phục hồi: 02 vụ/02 bị cáo; mới: 361 vụ/694 bị cáo) – giảm 60 vụ và 86 bị cáo so với cùng kỳ năm 2017. Đã giải quyết: 390 vụ/711 bị cáo, trong đó: Xét xử: 385 vụ/703 bị cáo; đình chỉ: 03 vụ/06 bị cáo; tạm đình chỉ: 02 vụ/02 bị cáo. Chưa xét xử: 169 vụ/359 bị cáo.

* Án phúc thẩm: 104 vụ/168 bị cáo (cũ: 33 vụ/65 bị cáo; mới: 71 vụ/103 bị cáo) – giảm 11 vụ và 44 bị cáo so với cùng kỳ năm 2017. Đã giải quyết: 86 vụ/139 bị cáo, trong đó: Xét xử: 45 vụ/84 bị cáo; đình chỉ: 41 vụ/55 bị cáo. Chưa xét xử: 18 vụ/29 bị cáo.

Phối hợp với Tòa án tổ chức 33 phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp và 08 phiên tòa xét xử lưu động phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Qua kiểm sát đã ban hành 06 kháng nghị phúc thẩm và 04 Kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong hoạt động xét xử. Tỷ lệ kháng nghị được Tòa án xử chấp nhận đạt 100% (chấp nhận kháng nghị 05 bị cáo/05 bị cáo có kháng nghị đã xét xử).

1.4. Kiểm sát thi hành tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự [7]

Viện kiểm sát hai cấp đã trực tiếp kiểm sát 116 cuộc (Trại giam Gia Trung:

---

[7] ***Tổng số người bị tạm giữ:*** 408 (cũ: 03, mới: 412; chuyển đến: 01; chuyển đi: 08). Đã giải quyết: 403 người, trong đó: Số khởi tố chuyển tạm giam: 289; khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn khác: 72; truy nã chuyển tạm giam: 17; số tạm giữ được trả tự do: 25; chết do tự sát: 01. Còn đang tạm giữ: 04 người. ***Tổng số người bị tạm giam***: 1.265 (cũ: 725; mới: 484; chuyển đến: 500; chuyển đi: 444). Đã giải quyết: 640 người, trong đó: Hủy bỏ biện pháp tạm giam: 12; thay đổi biện pháp ngăn chặn khác: 76; trả tự do khi bị can có quyết định đình chỉ: 02; Hội đồng xét xử trả tự do: 29; hết thời hạn tù trong thời gian chờ quyết định chuyển đi chấp hành án: 134; số người chuyển chấp hành án: 386; số đã thi hành án tử hình: 01; số người bị tạm giam chết do bệnh lý: 02. Còn đang tạm giam: 623 người (có 05 bị án tử hình đang tạm giam).
Án tử hình: 06 (số mới: 01); đã thi hành án: 01; còn: 05. ***Tù chung thân:*** 162 (số mới: Không), đã giảm án xuống tù có thời hạn: 06, còn đang thi hành: 156. ***Tù có thời hạn:*** 2.740 (cũ: 2.401, mới: 335; chuyển đến: 04), đã chấp hành án xong: 438, phạm nhân chết: 03 (01 do bệnh lý, 01 tự sát và 01 nguyên nhân khác), tạm đình chỉ: 04, còn đang chấp hành án: 2.295. ***Án treo:*** 825 (cũ: 720, mới: 105), đã chấp hành xong: 121, chết: 01, còn đang chấp hành án: 703. ***Cải tạo không giam giữ:*** 49 (cũ: 31, mới: 18), đã chấp hành xong: 10, còn đang thi hành án: 39. ***Quản chế:*** 22 (cũ: 20; mới: 02), đã chấp hành xong: 05, còn đang chấp hành án: 17. ***Cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định***: 01 (số cũ), còn đang chấp hành án.

01; Trại tạm giam Công an tỉnh: 03; Nhà tạm giữ Công an huyện: 38; Cơ quan Thi hành án hình sự: 06; Uỷ ban nhân dân cấp xã: 68). Ban hành 155 kháng nghị, kiến nghị, kết luận yêu cầu khắc phục vi phạm trong lĩnh vực này. Kiểm sát thi hành án tử hình 01 bị án theo đúng quy định của pháp luật. Kiểm sát lập hồ sơ, tham gia họp xét giảm án phạt tù và rút ngắn thời gian thử thách chấp hành án treo, cải tạo không giam giữ 39 lần cho 1.313 bị án, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

2. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính và các việc khác theo quy định của pháp luật

Thụ lý kiểm sát: 3.691 vụ, việc (tăng 299 vụ việc so với năm 2017). Đã giải quyết: 2.147 vụ, việc (xét xử, mở phiên họp: 321 vụ, việc). Trong đó: Viện kiểm sát tham gia 270 phiên tòa, phiên họp (đạt 100% số phiên tòa, phiên họp phải tham gia theo quy định của pháp luật); phối hợp với Tòa án tổ chức 18 phiên tòa rút kinh nghiệm. Ban hành 11 kháng nghị phúc thẩm và 18 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm. Tỷ lệ kháng nghị phúc thẩm được Tòa án chấp nhận đạt 87,5% (Xét xử 08 vụ, chấp nhận kháng nghị 07 vụ).

3. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

Kiểm sát cưỡng chế, kê biên giao tài sản thi hành án, tiêu hủy vật chứng 91 việc và 3.250 quyết định về thi hành án; phát hiện 124 quyết định có vi phạm và 35 bản án Tòa án gửi chậm. Trực tiếp kiểm sát 08 lần; ban hành 32 văn bản kháng nghị, kiến nghị và kết luận yêu cầu khắc phục vi phạm trong lĩnh vực này.

4. Công tác tiếp công dân, giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

Viện kiểm sát tiếp 226 lượt công dân (tăng 30 lượt so với cùng kỳ năm 2017). Đã tiếp nhận đơn để giải quyết, trả lời trực tiếp và hướng dẫn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Lãnh đạo Viện kiểm sát hai cấp tiếp 42 lượt công dân và tham gia đầy đủ các buổi tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh.

Thụ lý 505 đơn (giảm 07 đơn so với cùng kỳ năm 2017). Đã xử lý, giải quyết 505 đơn (trong đó, đơn thuộc thẩm quyền đã giải quyết: 20/20). Trực tiếp kiểm sát 05 lần, ban hành 07 kiến nghị, kết luận yêu cầu khắc phục vi phạm trong công tác này.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về một số kết quả đạt được

Viện kiểm sát hai cấp đã triển khai nhiều biện pháp tăng cường thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra ngay từ giai đoạn thụ lý tin báo được thực hiện sớm hơn, mở rộng đến Công an cấp xã, trong đó chú trọng đề ra yêu cầu kiểm tra, xác minh giải quyết tin báo và nâng cao chất lượng đề ra yêu cầu điều tra; không để xảy ra việc đình chỉ điều tra, truy tố, xét xử oan, sai; không có trường hợp nào Tòa án tuyên bị cáo không phạm tội. Các khâu công tác được duy trì, thực hiện đều, có hiệu quả và đạt chỉ tiêu, kế hoạch đề ra. Qua công tác kiểm sát, đã ban hành 103 kiến nghị yêu cầu cơ quan chức năng khắc phục vi phạm, đồng thời có biện pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm. Viện KSND tỉnh ban hành 27 Thông báo rút kinh nghiệm về nghiệp vụ để nâng cao kỹ năng, chất lượng công tác của cấp huyện...Qua đó, tiến độ và chất lượng giải quyết án được nâng lên.

2. Hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ Viện kiểm sát hai cấp vẫn còn một số hạn chế, thiếu sót như: Vẫn có án trả hồ sơ để điều tra bổ sung, án dân sự, hình sự bị hủy do có lỗi chủ quan của Kiểm sát viên ở một số ít đơn vị cấp huyện.

Một số vụ án hình sự và tranh chấp dân sự về đất đai phức tạp, cần có thời gian trưng cầu giám định và định giá tài sản để xử lý, bảo đảm nhiệm vụ chống oan sai, bỏ lọt tội phạm. Nhiều đạo luật mới về tư pháp có sự thay đổi nhưng chưa được hướng dẫn kịp thời; một số quy định của pháp luật còn có vướng mắc, bất cập, nhất là trong lĩnh vực giám định tư pháp.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đảng, của Quốc hội về công tác tư pháp, công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm và các nhiệm vụ cải cách tư pháp đến năm 2020.

2. Quán triệt và thực hiện nghiêm các Nghị quyết Trung ương Khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI, Khóa XII) về *"Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay"* và *"tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ"*, gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về *"Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*.

3. Đề ra giải pháp để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ số 01/CT-VKSTC ngày 20/12/2017 của Viện trưởng Viện KSND tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2018, gắn với phương châm: ***"Đoàn kết, đổi mới – Trách nhiệm, kỷ cương – Chất lượng, hiệu quả"***.

4. Tổ chức Cuộc thi "Chúng tôi là Kiểm sát viên" năm 2018 về công tác kiểm sát giải quyết án dân sự, hành chính để nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, Kiểm sát viên.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tại Kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai trân trọng báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận :
- Thường trực Tỉnh ủy Gia Lai (để báo cáo);
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (để báo cáo)
- Văn phòng VKSNDTC (để báo cáo);
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các đ/c Lãnh đạo VKSND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (3b).

VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Đình Quang